

MARKET INSIGHTS REPORTS

21.04.2025

**NHÓM TĂNG GIÁ MẠNH THƯỜNG LÀ
NHÓM CÓ KẾT QUẢ KINH DOANH TÍCH
CỰC**

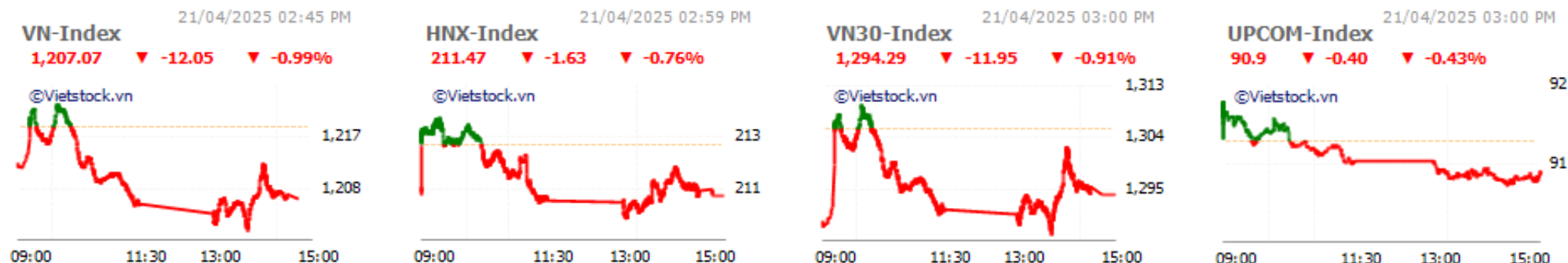


NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
Thị trường đang đi tìm mức thấp thứ 2 trước khi tăng trở lại ?
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY
Hiệu suất sinh lời vượt trội của các thị trường ngoài Mỹ trong năm 2025
Mức lương trung bình hàng tháng của các thành phố Châu Âu
- 10** TTCK MỸ
Dự báo các chỉ số chính sẽ giao dịch sẽ giảm điểm vào tối nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	583
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	181
Số cổ phiếu giảm giá	339
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	63

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	217
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	63
Số cổ phiếu giảm giá	108
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	46

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	371
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	129
Số cổ phiếu giảm giá	146
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	96

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	62,342.21	62,443.59	(101.37)
% KL toàn thị trường	7.08%	7.09%	
Giá trị	1,783,007	1,610,859	172,148
% GT toàn thị trường	9.56%	8.64%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	2,407.91	2,399.51	8.40
% KL toàn thị trường	7.08%	7.09%	
Giá trị	64,803	47,067	17,736
% GT toàn thị trường	5.77%	4.19%	

UPCOM

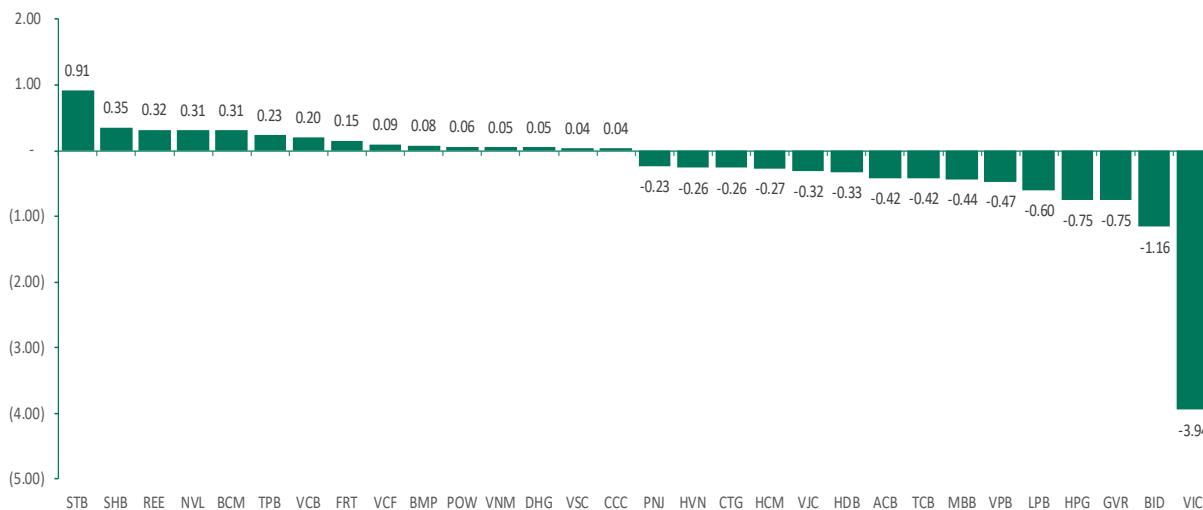
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	590.80	1,207.04	(616.24)
% KL toàn thị trường	1.68%	3.44%	
Giá trị	24,520	42,177	(17,658)
% GT toàn thị trường	4.21%	7.24%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,290,500	58,200	100 (0.17%)	9.62	1.64	6,053	486,300
2	BID	2,105,600	35,250	-700 (-1.95%)	8.15	1.39	4,326	247,503
3	VIC	15,468,900	61,500	-4,600 (-6.96%)	20.13	1.53	3,055	235,155
4	VHM	7,721,400	55,000	0 (0%)	7.66	1.02	7,176	225,908
5	CTG	10,033,700	37,250	-200 (-0.53%)	7.89	1.33	4,719	200,032
6	TCB	12,192,200	25,750	-250 (-0.96%)	6.26	1.23	4,116	181,920
7	FPT	4,332,300	111,700	100 (0.09%)	19.61	4.59	5,697	164,318
8	HPG	17,306,200	24,950	-500 (-1.96%)	12.79	1.39	1,951	159,586
9	MBB	37,143,800	22,950	-300 (-1.29%)	5.36	1.04	4,284	140,047
10	GAS	300,000	58,100	-300 (-0.51%)	12.91	2.21	4,502	136,109

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	-0.91%	-4.38%	1,611
▼ Tài chính	-0.80%	-2.53%	107
▶ Tổ chức tín dụng	-0.57%	-2.33%	29
▶ Dịch vụ tài chính	-2.68%	-3.14%	65
▶ Bảo hiểm	-0.66%	-6.07%	13
▶ Bất động sản	-1.77%	+11.67%	144
▼ Công nghiệp	-0.46%	-4.39%	390
▶ Vận tải	-1.20%	-7.51%	132
▶ Tư liệu sản xuất	-0.47%	-0.81%	213
▶ Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	+10.25%	+30.61%	45
▼ Tiêu dùng thiết yếu	-0.68%	-14.71%	165
▶ Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	-0.69%	-14.79%	158
▶ Đồ gia dụng và cá nhân	-0.28%	-6.45%	6
▶ Nguyên vật liệu	-1.57%	-6.42%	263
▶ Tiện ích	-0.20%	-4.98%	149
▼ Tiêu dùng không thiết yếu	-0.88%	-4.29%	261
▶ Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	-0.86%	-10.68%	124
▶ Hàng tiêu dùng và trang trí	-0.94%	+15.29%	93
▶ Dịch vụ tiêu dùng	-0.80%	-6.18%	32
▶ Xe và linh kiện	-0.56%	-21.19%	12
▼ Viễn thông	-1.27%	-26.22%	48
▶ Viễn thông	-1.47%	-26.86%	22
▶ Truyền thông giải trí	+2.45%	-11.97%	26
▼ Công nghệ thông tin	-0.03%	-26.99%	14
▶ Phần mềm	-0.02%	-27.04%	7
▶ Phần cứng	-0.31%	-6.47%	5
▶ Bán dẫn	-0.67%	-28.13%	2
▶ Năng lượng	-0.81%	-26.26%	21
▼ Chăm sóc sức khỏe	+0.25%	-5.35%	49
▶ Dược phẩm - sinh học	+0.34%	-5.18%	44
▶ Chăm sóc sức khỏe	-1.07%	-7.85%	5

Nhóm tăng giá mạnh thường là nhóm có kết quả kinh doanh tích cực

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 12.05 (- 0.99%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Dịch vụ chuyên biệt và thương mại, truyền thông giải trí, được phẩm sinh học...là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ như VEF, VGV, VNZ, VNB, YEG, DHG, DMC, ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) YEG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “Small Black Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu trong sóng đối kháng 4 với kháng cự 13 – Mô hình vận động giống một Bearish Rising Wedge – Tín hiệu thận trọng;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 51%;

(ii) DHG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “Small White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu vận động theo kiểu sóng ZigZag với các mẫu hình ABC liên tục xuất hiện – Tín hiệu kiểu đi ngang nhiều hơn;
- ✓ RSI(14) thiết lập mốc cao mới – Tín hiệu tích cực;
- ✓ DHG báo lãi ròng Q1/2025 là 266 tăng trưởng 19.8% svck – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(2) Một số cổ phiếu đơn lẻ tăng giá trong ngày như SHB, STB, DDV, BMP...Các điểm cần lưu ý ở những nhóm cổ phiếu này:

(i) DDV tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu sau nhịp 5 sóng tăng và hình thành sóng giảm ABC đang hình thành sóng tăng giá mới – Tín hiệu tích cực ngắn hạn;
- ✓ RSI(14) thiết lập mốc cao mới – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Q1/2025 với lợi nhuận sau thuế tăng 361,8% so với cùng kỳ năm trước, đạt gần 122 tỷ đồng là thông tin tích cực đẩy giá cổ phiếu tăng mạnh;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 65%;

(ii) STB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “Bullish Engulfing”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;

- ✓ Dải băng trên mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 5 của sóng 3 lớn với mục tiêu giá 45;
- ✓ Việc STB đề xuất phương án chia cổ phiếu là lý do cổ phiếu được đẩy mua vào mạnh;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 50%;

(iii) BMP tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 3 tăng giá với mục tiêu 155 – 157;
- ✓ Lãi ròng Q1/2025 ước tính đạt 258 tỷ đồng, tăng 36% so với cùng kỳ và 12% so với quý trước – Tín hiệu phục hồi tích cực của KQKD nhờ giá đầu vào suy giảm;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 59%;

(3) Dịch vụ tài chính, bất động sản, nguyên vật liệu, viễn thông, vận tải, chăm sóc sức khỏe, hàng tiêu dùng và trang trí, phân phối và bán lẻ hàng lâu bền, ...là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu SSI, VCI, VND, VIX, SHS, BSI, FTS, MBS, VIC, NLG, HDG, VIC, DIG, CEO, HPG, HSG, DGC, VGC, MSR, VGI, FOX, CTR, ACV, HVN, VTP, VJC, PHP, HAH, GMD, TNH, GEX, GEE, VGT, MWG, PLX, PNJ...Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) HCM giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều giữa giá và RSI(14) – Tín hiệu quan sát;
- ✓ Cổ phiếu có thể hình thành sóng 5 giảm giá với mục tiêu 18 - 22;
- ✓ Với lợi nhuận Q1/2025 suy giảm trong khi vốn điều lệ tăng lên – Rủi ro của HCM đang gia tăng với nền định giá cao hiện tại;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 58%;

(ii) PNJ giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 5 giảm giá với mục tiêu 46 – 58;
- ✓ KQKD dự kiến giảm 17% trong năm 2025 do thiếu hoạt động kinh doanh vàng miếng là nguyên nhân chính khiến PNJ giảm giá mạnh trong giai đoạn vừa qua;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 55%;

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: Thị trường đang đi tìm mức thấp thứ 2 trước khi tăng trở lại ?

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Long Black Candle”. Khối lượng giao dịch giảm nhưng vẫn nằm trên mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá giảm khối lượng giao dịch giảm không phải là mô hình tăng giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu không quá tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài mua ròng hơn 126 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: FPT, VIC, E1FVMVN30, SHB, VRE, BMP, NTP, MSN, VND, FRT... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: HCM, TPB, VNM, VHM, PNJ, VIX, VCI, VTP, GEX, SSI... Trong 7 phiên giao dịch gần đây, khối ngoại mua ròng 4 phiên tuy nhiên giá trị mua ròng vẫn rất hạn chế trong khi đó giá trị bán ròng vẫn rất lớn và chỉ cần một phiên bán ròng đã vượt quá giá trị mua ròng lũy kế. Tuy nhiên, việc có số ngày mua ròng nhiều hơn cũng là một tín hiệu tích cực ban đầu của thị trường.

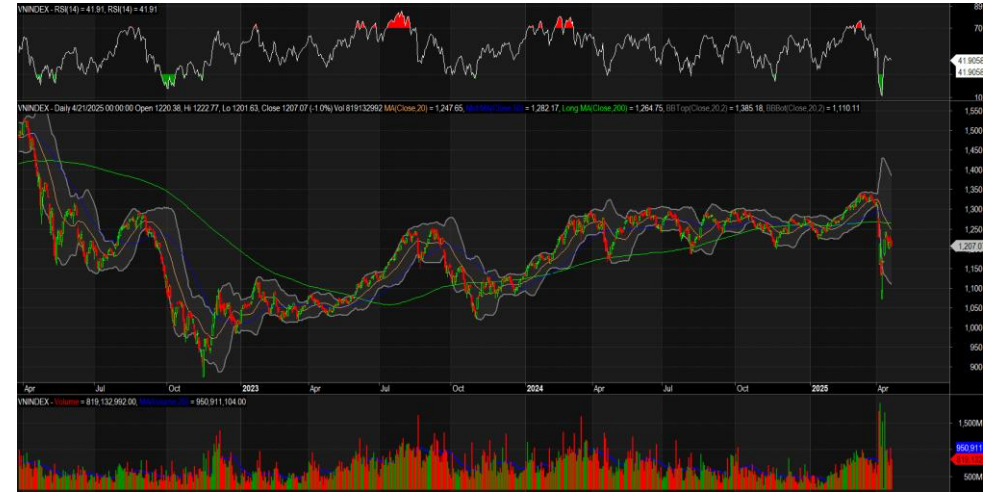
(ii) Chỉ số đã giảm điểm trong phiên giao dịch ngày hôm nay và quay trở lại vùng hỗ trợ 1,190 điểm. Điều này không hẳn là bất ngờ, Như đã chia sẻ chúng tôi thấy còn quá sớm để kỳ vọng sự bứt phá bởi trong tuần này khi thị trường đứng trước một kỳ nghỉ lễ dài với thông kê thanh khoản thường sụt giảm mạnh lại đặt trong bối cảnh xu hướng hiện tại chưa rõ ràng. Chúng ta vẫn đang chờ đợi điểm thấp thứ 2 với mức giảm thường 1/3 tới 1/2 đoạn tăng tức khoảng 60 - 90 điểm. Trong khung này sẽ là bình thường (Tức VN-Index sẽ giao dịch từ 1,140 – 1,190 điểm). Nếu mức điều chỉnh ít hơn chứng tỏ sức mạnh thị trường tốt hơn. Nếu mức điều chỉnh nhiều hơn phải tính tới khả năng hình thành sóng C tức VN-Index có thể về 1,065 hoặc thấp hơn. Do vậy, NĐT nên chú ý quan sát để hình thức điều chỉnh và phản ứng tại khu vực hỗ trợ để nhận diện sóng của thị trường.

(iii) Về dòng tiền, chúng ta thấy SHB, STB, NVL, DDV, VSC, EIB, BMP, HHS... là nhóm có dòng tiền vào mạnh trong ngày. Như vậy, phần lớn dòng tiền đang phản ứng tốt với các cổ phiếu có kết quả kinh doanh tích cực hoặc các tin tức hỗ trợ tích cực như trường hợp của NVL. DDV, STB, SHB là 3 trong 4 cổ phiếu vượt đỉnh trong ngày hôm nay. Tuy nhiên, họ VINCOM vẫn đang gặp áp lực điều chỉnh dù khối ngoại đã mua ròng VIC trong nhịp điều chỉnh này.

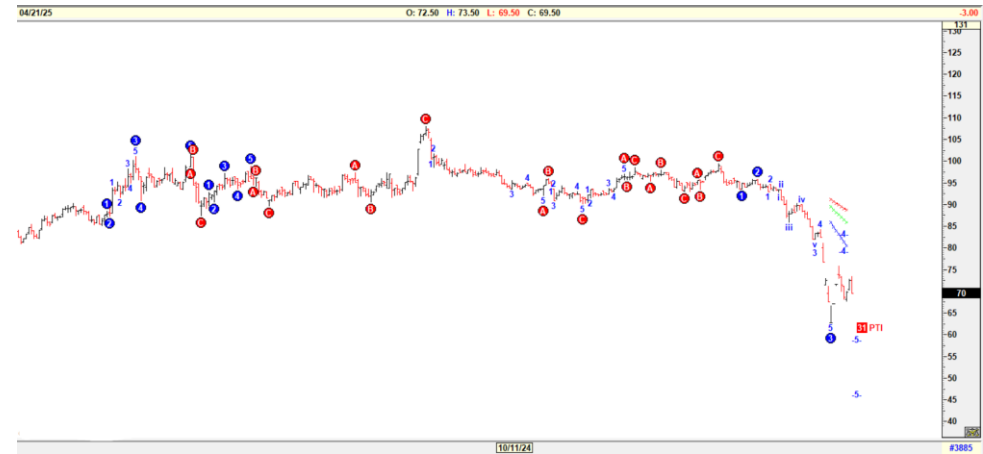
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 02 mã cho tín hiệu mua, 06 mã cho tín hiệu bán, 22 mã cho tín hiệu đi ngang. STB, SHB ... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 51% và 64.28% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch sẽ giảm điểm với giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 3. Hỗ trợ là 1,180 điểm và kháng cự là 1,250 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ phiếu PNJ



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	422.08	422.63	421.54	NO	425.7	430.4	434.02	438.72	417.38	413.76	409.06	405.44
HNXINDEX	212.04	212.33	211.76	NO	213.39	215.3	216.65	218.56	210.13	208.78	206.87	205.52
UPINDEX	91.14	91.26	91.02	NO	91.54	92.19	92.59	93.24	90.49	90.09	89.44	89.04
VN30	1297.3	1298.8	1295.79	NO	1307.58	1320.87	1331.15	1344.44	1284.01	1273.73	1260.44	1250.16
VNINDEX	1210.49	1212.2	1208.78	NO	1219.35	1231.63	1240.49	1252.77	1198.21	1189.35	1177.07	1168.21
VNXALL	2005.06	2007.13	2002.98	NO	2019.51	2038.12	2052.57	2071.18	1986.45	1972	1953.39	1938.94
VN30F1M	1292.03	1292.55	1291.52	YES	1297.57	1304.13	1309.67	1316.23	1285.47	1279.93	1273.37	1267.83
VN30F1Q	1299.03	1300.45	1297.62	NO	1304.97	1313.73	1319.67	1328.43	1290.27	1284.33	1275.57	1269.63
VN30F2M	1292	1293.95	1290.05	NO	1296	1303.9	1307.9	1315.8	1284.1	1280.1	1272.2	1268.2
VN30F2Q	1299.77	1301.05	1298.48	YES	1302.33	1307.47	1310.03	1315.17	1294.63	1292.07	1286.93	1284.37
BCM	54.47	54.1	54.83	NO	55.93	56.67	58.13	58.87	53.73	52.27	51.53	50.07
ACB	24.23	24.3	24.17	NO	24.37	24.63	24.77	25.03	23.97	23.83	23.57	23.43
BID	35.45	35.55	35.35	NO	35.8	36.35	36.7	37.25	34.9	34.55	34	33.65
BVH	44.35	44.53	44.18	NO	45.1	46.2	46.95	48.05	43.25	42.5	41.4	40.65
CTG	37.27	37.28	37.26	YES	37.83	38.42	38.98	39.57	36.68	36.12	35.53	34.97
GVR	23.97	24.1	23.83	NO	24.33	24.97	25.33	25.97	23.33	22.97	22.33	21.97
GAS	58.2	58.25	58.15	YES	58.6	59.1	59.5	60	57.7	57.3	56.8	56.4
FPT	111.4	111.25	111.55	NO	112.8	113.9	115.3	116.4	110.3	108.9	107.8	106.4
HDB	20.57	20.65	20.48	NO	20.73	21.07	21.23	21.57	20.23	20.07	19.73	19.57
HPG	25.12	25.2	25.03	NO	25.28	25.62	25.78	26.12	24.78	24.62	24.28	24.12
LPB	33.33	33.47	33.19	NO	33.67	34.28	34.62	35.23	32.72	32.38	31.77	31.43
MBB	23.08	23.15	23.02	NO	23.37	23.78	24.07	24.48	22.67	22.38	21.97	21.68
MSN	57.83	57.7	57.97	NO	58.77	59.43	60.37	61.03	57.17	56.23	55.57	54.63
MWG	55.83	55.95	55.72	NO	56.37	57.13	57.67	58.43	55.07	54.53	53.77	53.23
PLX	33.85	33.88	33.83	YES	34.2	34.6	34.95	35.35	33.45	33.1	32.7	32.35
SAB	47.27	47.35	47.18	NO	47.43	47.77	47.93	48.27	46.93	46.77	46.43	46.27
SSB	19.07	19.08	19.06	YES	19.33	19.62	19.88	20.17	18.78	18.52	18.23	17.97
SHB	13.1	13.05	13.15	NO	13.35	13.5	13.75	13.9	12.95	12.7	12.55	12.3
SSI	23.08	23.17	22.99	NO	23.32	23.73	23.97	24.38	22.67	22.43	22.02	21.78
STB	39.83	39.53	40.14	NO	41.82	43.18	45.17	46.53	38.47	36.48	35.12	33.13
TCB	25.88	25.95	25.82	NO	26.17	26.58	26.87	27.28	25.47	25.18	24.77	24.48
TPB	13.57	13.57	13.56	YES	13.73	13.92	14.08	14.27	13.38	13.22	13.03	12.87
VHM	54.6	54.4	54.8	NO	55.8	56.6	57.8	58.6	53.8	52.6	51.8	50.6
VCB	58.4	58.5	58.3	NO	58.7	59.2	59.5	60	57.9	57.6	57.1	56.8
VIB	18.38	18.4	18.37	YES	18.47	18.58	18.67	18.78	18.27	18.18	18.07	17.98
VJC	85.17	85.75	84.58	NO	86.33	88.67	89.83	92.17	82.83	81.67	79.33	78.17
VIC	63.47	64.45	62.48	NO	65.43	69.37	71.33	75.27	59.53	57.57	53.63	51.67
VPB	16.82	16.88	16.76	NO	16.93	17.17	17.28	17.52	16.58	16.47	16.23	16.12
VRE	20.37	20.35	20.38	YES	20.68	20.97	21.28	21.57	20.08	19.77	19.48	19.17
VNM	56.77	56.8	56.73	YES	57.03	57.37	57.63	57.97	56.43	56.17	55.83	55.57

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
NVL	24,346,500	11,803,790	206	6.51
DDV	5,651,300	2,180,650	259	10.44
TCD	3,546,400	1,229,770	288	-4.15
GIL	1,881,100	611,450	307.65	1.29
SHI	1,195,500	349,490	342	-1.02
CST	431,600	77,990	553	-9.9
CCC	247,300	-	1.#J	19.95
THT	236,700	28,800	822	-8.93
BKC	193,000	68,810	280	-5.66
VEF	103,700	18,550	559.03	12.34
PMB	101,700	12,670	803	9.68
NFC	90,000	3,550	2,535	9.7
PSW	76,200	27,530	277	1.27
SBB	69,100	7,610	908	-7.69
SCJ	67,500	22,980	293.73	-5.56
DHG	65,300	30,740	212	1.56
HCC	59,600	3,270	1,823	10
VGP	52,300	9,510	550	-3.63
DMC	34,100	12,060	283	3.27
DID	31,600	12,240	258.17	2.38
RTB	31,000	4,390	706	-5
ICF	26,500	5,360	494	0
PDB	20,100	6,330	318	0
ABR	18,100	3,710	488	4.48
PBP	16,400	7,690	213.26	0.83
PSE	14,700	6,160	239	4.72
CDP	13,900	6,200	224	-3.85
SEB	13,000	1,150	1,130	-3.38
TUG	10,700	1,770	605	8.82
PGI	10,700	3,380	317	-4.17
VFR	10,200	820	1,244	-5.98
VNI	9,000	2,450	367	-6.15
DAT	8,400	2,440	344	-3.18
SBR	8,300	2,070	401	0
BSP	7,400	700	1,057	-6.06
VBH	6,500	360	1,806	-2.44
COM	6,400	1,090	587	6.32
PIC	5,900	1,010	584	3.03
LM8	5,400	1,620	333	0
MDF	5,100	500	1,020	-6.25

- Lưu ý: NVL, DDV...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
18-Apr	SHB	Mua	≤ 13.5	10% -20%	Sóng 5 tăng giá đang hình thành, cổ phiếu có tính đầu cơ cao
18-Apr	MBB	Mua	≤ 24.5	10% -20%	Cổ phiếu được hỗ trợ bởi thông tin mua lại 100 triệu cổ phiếu quỹ

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MUA CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Trong tuần từ 14/04 - 18/04, tỷ giá trung tâm nhìn chung được NHNN điều chỉnh tăng, ngoại trừ giảm nhẹ vào giữa tuần. Chốt ngày 18/04, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 24.898 VND/USD, giảm 25 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. NHNN niêm yết tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.704 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết mức 26.092 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Tỷ giá LNH trong tuần từ 14/04 - 18/04 giảm nhẹ sau đó tăng mạnh vào cuối tuần. Kết thúc phiên 18/04, tỷ giá LNH đóng cửa tại 25.950, tăng mạnh 165 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. Tỷ giá trên thị trường tự do tuần qua cũng biến động theo xu hướng giảm đầu tuần và tăng trở lại cuối tuần. Chốt phiên 18/04, tỷ giá tự do tăng 195 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch tại 26.285 VND/USD và 26.385 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Tuần từ 14/04 - 18/04, lãi suất VND LNH các kỳ hạn từ 1M trở xuống tăng mạnh phiên đầu tuần rồi giảm trở lại. Chốt ngày 18/04, lãi suất VND LNH giao dịch ở mức: ON 4,08% (+0,02 đpt); 1W 4,33% (+0,03 đpt); 2W 4,50% (+0,10 đpt); 1M 4,63% (+0,07 đpt). Lãi suất USD LNH biến động nhẹ ở tất cả các kỳ hạn trong tuần qua. Phiên 18/04, lãi suất USD LNH giao dịch tại: ON 4,30% (-0,02 đpt); 1W 4,36% (-0,03 đpt); 2W 4,44% (không thay đổi) và 1M 4,50% (+0,01 đpt).
- Thị trường mở:** Trên thị trường mở tuần qua từ 14/04 - 18/04, ở kênh cầm cố, NHNN chào thầu 140.000 tỷ đồng với 5 kỳ hạn 7 ngày, 14 ngày, 21 ngày, 35 ngày và 91 ngày, lãi suất đều giữ ở mức 4,0%. Có 63.678,83 tỷ đồng trúng thầu; có 72.035,40 tỷ đồng đáo hạn trong tuần qua trên kênh cầm cố. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Không có khối lượng tín phiếu đáo hạn trong tuần qua. Như vậy, NHNN đã hút ròng 8.356,57 tỷ đồng từ thị trường trong tuần qua bằng kênh thị trường mở. Có 110.510 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố, không còn tín phiếu NHNN lưu hành trên thị trường.

Cách thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).

Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

Hiệu suất sinh lời vượt trội của các thị trường ngoài Mỹ trong năm 2025

Country ETFs: % Change Since Trump's Second Term Began (1/20)			
Ticker	Country	ETF Name	Since 1/20
EWT	Taiwan	iShares MSCI	-14.9
SPY	US	SPDR S&P 500	-14.0
EIDO	Indonesia	iShares MSCI	-13.4
TUR	Turkey	iShares MSCI	-13.0
EIS	Israel	iShares MSCI	-10.8
THD	Thailand	iShares MSCI	-10.3
KSA	Saudi Arabia	iShares MSCI	-4.8
ENZL	New Zealand	iShares MSCI	-4.4
EDEN	Denmark	iShares MSCI	-3.4
EWA	Australia	iShares MSCI	-3.3
EWM	Malaysia	iShares MSCI	-1.5
UAE	UAE	iShares MSCI	-1.2
VNAM	Vietnam	Global X MSCI	-1.2
ARGT	Argentina	Global X MSCI	-0.8
EWY	South Korea	iShares MSCI	-0.7
EWN	Netherlands	iShares MSCI	-0.3
EWH	Hong Kong	iShares MSCI	-0.1
QAT	Qatar	iShares MSCI	-0.1
EWC	Canada	iShares MSCI	0.7
EPHE	Philippines	iShares MSCI	1.8
EIRL	Ireland	iShares MSCI	2.5
EWJ	Japan	iShares MSCI	2.5
INDA	India	iShares MSCI	3.4
			Average 3.7
			Median 3.4

G7 Country

Past performance is no guarantee of future results.

Mức lương trung bình hàng tháng của các thành phố Châu Âu

Net average monthly salary

The countries and territories have a net average monthly salary of:

Purple	above €3,000
Green	€2,000 to €2,999
Blue	€1,000 to €1,999
Orange	€500 to €999
Red	below €500



TTCK MỸ

Các tín hiệu giao dịch vẫn rất tiêu cực trên TTCK Mỹ

MSTR đang thiết lập mô hình tăng giá lá cờ - Tín hiệu tích cực



Disney liệu có giữ vững ngưỡng hỗ trợ trung hạn của mình ?



Sóng giảm giá cấu trúc của NVIDIA – Cổ phiếu sẽ có mức thấp mới ?



Nasdaq sẽ có thêm nhịp giảm nữa mới có thể tạo đáy ngắn hạn ?



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính sẽ giao dịch sẽ giảm điểm vào tối nay.

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

